

Số: 02/2024/QĐST-VHNGĐ

Đ, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Thư ký phiên họp:* Bà Lô Thị Lệ Hoài -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên họp:* Ông Ngô Lê Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2024/TLST-VHNGĐ ngày 13/8/2024, Về việc “Yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình số: 02/2024/QĐST-VHNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Chị **Quách Thị D**, sinh năm 1993;
Nơi cư trú: **Xóm B, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**
(Có mặt tại phiên họp).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
2.1 Anh **Hoàng Mạnh K**, sinh năm 1991; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: **Xóm B, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên**
2.2 Anh **Hoàng Tuấn C**, sinh năm 1998; (Vắng mặt)
Địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang**

2.3 Con trai do chị **Quách Thị D** sinh ra vào ngày 11/3/2023 (tên dự sinh là **Hoàng Vinh L**) tại **Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh.**

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, bản tự khai và tại phiên họp chị **Quách Thị D** trình bày: Năm 2022 chị và anh **Hoàng Tuấn C** có mối quan hệ tình cảm với nhau. Tại thời điểm đó, chị đang có quan hệ hôn nhân

với anh **Hoàng Mạnh K** nhưng cả hai đang sống ly thân với nhau. Cả hai đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 27/2024/ QĐCNTTLH ngày 29/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi ly hôn anh **K** xong, chị và anh **C** đã đi đăng ký kết hôn theo quy định vào ngày 05/8/2024 tại **UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang**.

Trong quá trình chị với anh **C** có quan hệ tình cảm với nhau, chị đã mang thai. Ngày 11/3/2023 chị **D** sinh 01 con trai tại **Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh**, dự định đặt tên con là **Hoàng Vinh L**. Tuy nhiên, hiện nay chị vẫn chưa làm được giấy khai sinh cho cháu **L**, do cháu **Hoàng Vinh L** được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chị chấm dứt ly hôn với anh **Hoàng Mạnh K**.

Nay chị đề nghị Toà án xem xét xác định anh **Hoàng Tuấn C**, sinh năm 1998, địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang** là cha đẻ của con tên dự kiến khai sinh là **Hoàng Vinh L**, sinh ngày 11/3/2023 tại **Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh**.

Tại đơn trình bày và đơn đề nghị vắng mặt của anh **Hoàng Mạnh K** trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị **Quách Thị D** chỉ có 02 người con chung là **Hoàng Mạnh K1**, sinh ngày 29/11/2013 và **Hoàng Bảo K2**, sinh ngày 23/11/2014. Ngoài ra, anh và chị **D** không có người con chung nào khác. Vì vậy, anh xác định không liên quan trong vụ việc này, đề nghị Toà án giải quyết vụ việc vắng mặt anh.

Tại bản tự khai và đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp của anh **Hoàng Tuấn C** trình bày: Anh và chị **Quách Thị D** có quan hệ tình cảm từ năm 2022. Tại thời điểm đó chị **D** đang sống ly thân với chồng cũ là anh **Hoàng Mạnh K**. Do có quan hệ tình cảm với nhau nên anh chị có với nhau 01 con trai chung, cháu được chị **D** sinh vào ngày 11/3/2023 tại **Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh**. Con trai của anh và chị **D** chưa được đăng ký khai sinh hợp pháp nên anh nhất trí với ý kiến của chị **D** đề nghị Toà án công nhận con trai do chị **Quách Thị D** sinh ra vào ngày 11/3/2023 tại **Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh**, tên dự sinh: **Hoàng Vinh L** là con đẻ của anh. Tại giấy cam đoan của chị **Quách Thị D** và giấy cam kết của người làm chứng là chị xác định chị **Quách Thị D** có sinh 01 con trai vào ngày 11/3/2023 tại **Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh**. Tuy nhiên, thời điểm sinh con thì chị **D** và anh **C** còn đang làm việc tại tỉnh Bình Dương và chuyển chỗ trọ nhiều lần nên giấy chứng sinh bị thất lạc. Nay điều kiện kinh tế khó khăn nên chị **D** không thể thu xếp để vào **TP**, xin lại giấy chứng sinh được. Quá trình giải quyết việc dân sự, chị **Quách Thị D** đề nghị Toà án Trung cầu giám định, thực hiện giám định mẫu AND (gen) của anh **Hoàng Tuấn C** với mẫu AND của cháu tên dự sinh là **Hoàng Vinh L** để xác định cháu **L**

với anh **C** có quan hệ huyết thống (Cha – con) hay không. Kết quả xét nghiệm ADN số 08/2024/DNA.55 Ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Công ty Cổ phần C1 kết luận: Anh **Hoàng Tuấn C** có quan hệ huyết thống (Cha – con) với cháu **Hoàng Vinh L**.

Tại phiên họp, kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và của người tham gia tố tụng đúng quy định của pháp luật. Về thẩm quyền, thời hạn giải quyết đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 90, Điều 92, khoản 2 Điều 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên:

+ Chấp nhận đơn yêu cầu của chị **Quách Thị D**: Xác định anh Hoàng Tuấn Cảnh là cha đẻ của cháu **Hoàng Vinh L**.

+ Miễn lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xác định cha cho con của chị **Quách Thị D** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị **Quách Thị D** có hộ khẩu thường trú tại **xóm B, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên** nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ý kiến trình bày lưu trong hồ sơ vụ việc. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Về nội dung:

Về xem xét nội dung yêu cầu: Theo ý kiến của chị **Quách Thị D** và ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất xác định: Trước đây chị **Quách Thị D** kết hôn với anh **Hoàng Mạnh K**, địa chỉ: **Xóm B, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên**. Do vợ chồng không hợp nhau nên cả hai đã

ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 27/2024/ QĐCNTTLH ngày 29/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Trong thời gian sống ly thân với anh K, chị D có quan hệ tình cảm và có 01 con trai chung với anh Hoàng Tuấn C, cháu được sinh vào ngày 11/3/2023 tại Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh, tên dự sinh: Hoàng Vinh L. Nay các bên đề nghị Toà án xem xét xác định anh Hoàng Tuấn C, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang là cha đẻ của con tên dự kiến khai sinh là Hoàng Vinh L, sinh ngày 11/3/2023 tại Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả xét nghiệm ADN số 08/2024/DNA.55 Ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Công ty Cổ phần C1 kết luận: Anh Hoàng Tuấn C có quan hệ huyết thống (Cha – con) với con trai do chị Quách Thị D, sinh ngày 11/3/2023 tại Bệnh viện Hùng Vương thành phố H có tên dự sinh là Hoàng Vinh L.

Vì vậy yêu cầu Xác định cha cho con của chị Quách Thị D đối với tên con dự sinh là Hoàng Vinh L với tên người cha Hoàng Tuấn C có quan hệ Cha- Con là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều: 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự,

- Điều 89, 91, 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 3, 6,7, 13, 24, 25 Luật hộ tịch;

- Khoản 4 Điều 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư Pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết Việc Hôn nhân và gia đình của Chị Quách Thị D yêu cầu “ Xác định Cha cho con chưa thành niên” Công nhận cháu Hoàng Vinh L (tên dự định khai sinh), do chị Quách Thị D sinh vào ngày 11/3/2023 tại Bệnh viện H, thành phố Hồ Chí Minh là con đẻ của anh Hoàng Tuấn C, sinh năm 1998, số căn cước công dân: 024098005218, quê quán: Đ, L, Bắc Giang, nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Theo bản kết luận giám định

ADN số 08/2024/DNA.55 Ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Công ty Cổ phần C1 đã kết luận: Anh Hoàng Tuấn C có quan hệ huyết thống (Cha – con) với con trai do chị Quách Thị D, sinh ngày 11/3/2023 tại Bệnh viện Hùng Vương thành phố H có tên dự sinh là Hoàng Vinh L.

2. Chị Quách Thị D và anh Hoàng Tuấn C có quyền yêu cầu cơ quan hộ tịch có thẩm quyền đăng ký khai sinh cho cháu Hoàng Vinh L, sinh ngày 11/3/2023 theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho chị Quách Thị D

4. Về quyền kháng cáo: Chị Quách Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Hoàng Mạnh K, anh Hoàng Tuấn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
 - VKSND huyện Đ;
 - Chi cục THADS huyện Đ;
 - UBND xã T, huyện Đ,
- Tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Đ, huyện L,
- tỉnh Bắc Giang;
- Người yêu cầu;
 - Người có QLNV liên quan;
 - Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái